PGD&ĐT TP THANH HOÁ

|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG THCS TRẦN MAI NINH**  **ĐỀ THI CHÍNH THỨC**  *Đề thi có 03 trang* | **ĐỀ THI GIAO LƯU HỌC SINH GIỎI**  **NGỮ VĂN 7 NĂM HỌC 2023 – 2024**  Ngày thi tháng 12 năm 2023  *Thời gian làm bài 120 phút, không kể thời gian giao đề* |

**I. PHẦN ĐỌC - KHÁM PHÁ VĂN BẢN (10,0 điểm):**

**Đọc ngữ liệu sau và thực hiện các yêu cầu bên dưới:**

*Chiếc lá đã lìa cành Chắt chiu từng giọt nắng*

*Nhẹ nhàng rơi xuống cội Thẩm thấu mỗi cơn mưa  
Một kiếp lá mỏng manh Buốt giá cùng sương trắng  
Không việc gì phải vội. Lá nuôi cây giao mùa.*

*Từ lúc mới chào đời Tinh lực giờ đã kiệt  
Trong hình hài của lá Vóc dáng cũng hao gầy  
Uống năng lượng* [*mặt trời*](https://vi.wikipedia.org/wiki/M%E1%BA%B7t_Tr%E1%BB%9Di) *Không lời chào vĩnh biệt  
Thành cây cao bóng cả. Lá lặng thầm xa cây ...*

*(Chiếc* [lá](https://vi.wikipedia.org/wiki/L%C3%A1) *lìa cành,* Đỗ Anh Thư, dẫn theo báo *Vietnamnet* ngày 25/12/2021*)*

**Câu 1. (0,5 điểm): Xác định phương thức biểu đạt chính của văn bản trên?**

A. Thuyết minh B. Biểu cảm

C. Tự sự D. Nghị luận

**Câu 2. (0,5 điểm): Văn bản trên viết theo thể thơ gì?**

A. Tự do B. Ngũ ngôn Đường luật

C. Năm chữ D. Cả thứ nhất và thứ ba

**Câu 3. (0,5 điểm): Xác định biện pháp tu từ có trong đoạn thơ sau:**

*Từ lúc mới chào đời  
Trong hình hài của lá  
Uống năng lượng* [*mặt trời*](https://vi.wikipedia.org/wiki/M%E1%BA%B7t_Tr%E1%BB%9Di) *Thành cây cao bóng cả*

A. Nhân hóa B. Điệp ngữ

C. So sánh D. Cả A, B, C

**Câu 4. (0,5 điểm): Từ “chắt chiu” là loại từ gì?**

A. Tính từ B. Động từ

C. Từ đơn D. Từ láy

**Câu 5. (0,5 điểm): Bốn dòng thơ sau cho ta thấy những phẩm chất gì của chiếc lá?**

*“Chắt chiu từng giọt nắng  
Thẩm thấu mỗi cơn mưa  
Buốt giá cùng sương trắng  
Lá nuôi cây giao mùa”*

A. Biết chắt chiu, dành dụm B. Không ngại vất vả, gian nan

C. Có tinh thần trách nhiệm D. Cả 3 đáp án trên

**Câu 6. (0,5 điểm): Theo tác giả lá chắt chiu, dành dụm, hi sinh, vượt qua bao vất vả nhằm mục đích gì?**

A. Để làm bạn với nắng B. Để làm bạn với mưa

C. Để nuôi cây giao mùa D. Để buốt giá cùng sương trăng

**Câu 7. (0,5 điểm): Những từ ngữ nào sau đây nói về cách để chiếc lá tồn tại, duy trì sự sống?**

1. Uống, chắt chiu, thẩm thấu… B. Uống, hao gầy, thẩm thấu…

C. Uống, chắt chiu, vội... D. Uống, rơi, hao gầy..

**Câu 8. (0,5 điểm): Qua hình ảnh chiếc lá trong bài thơ, tác giả muốn nói đến quy luật gì?**

1. Quy luật của sự băng hoại

B. Mọi thứ được sinh ra cũng đều sẽ mất đi

C. Bất kì thứ to lớn nào cũng được tạo nên từ những điều nhỏ bé nhất

D. Cả B và C

**Câu 9. (2,0 điểm):** **Thông điệp ý nghĩa nhất em rút ra được từ văn bản trên là gì?**

**Câu 10. (4,0 điểm): Từ văn bản *“Chiếc lá lìa cành”* em hãy viết đoạn văn (khoảng 15 - 20 dòng) trình bày suy nghĩ của em về ý nghĩa của lối sống có trách nhiệm?**

**II. PHẦN VIẾT (10,0 điểm):**

**Dựa vào phần tóm tắt và đoạn trích dưới đây, hãy phân tích đặc điểm nhân vật bà lão trong truyện ngắn *“Một bữa no”* của Nam Cao?**

*(****Tóm tắt đoạn trước****: Bà lão sống trong cảnh góa bụa, cả đời cặm cụi nuôi con. Đứa con ấy trưởng thành, có gia đình nhưng không lâu sau nó lại bỏ bà mà đi. Vợ nó sau khi chịu tang chồng, cũng bỏ lại đứa con gái nhỏ cho bà để đi tìm hạnh phúc mới. Bà đã nuôi đứa cháu trong nhiều năm liền. Nhưng rồi do quá khó khăn bà đã phải bán đứa cháu gái duy nhất cho nhà bà phó Thụ làm con nuôi. Nhưng sau khi bán cháu gái thì cuộc sống của bà không mấy dễ dàng hơn. Tuổi già kéo đến, bà ốm một trận thập tử nhất sinh. Bà không buôn bán được nữa mà đi ở đợ, trông con hộ nhà người ta. Ban đầu công nuôi một đồng, sau đó năm hào, ba hào, cuối cùng là không ai muốn thuê bà nữa. Có đến ba tháng ròng bà ăn toàn bánh đúc. Rồi tiền cũng hết. Đói bụng bà đi ăn xin nhưng xung quanh cũng toàn người nghèo đói, chẳng ai cho bà được. Trong lúc cùng quẫn và tuyệt vọng nhất bà chợt nhớ là mình còn đứa cháu. Bà hồ hởi đi tìm cháu và mò mẫm mãi cũng đến được nơi cháu ở trước sự hằm hè, bực bội của bà phó. Nhưng bà vẫn ở lì đó để chờ chực bữa ăn mặc kệ thái độ khó chịu của mụ chủ nhà…)*

*…Bà lão vội vàng ăn ngay. Nhưng họ ăn nhanh quá. Mọi người đều lặng lẽ, cắm cúi, mải mốt. Đôi đũa này lên lại có đôi khác xuống. Liên tiếp luôn như vậy. Cứ tăm tắp tăm tắp. Tay bà lão lờ rờ, không biết lợi dụng lúc nào để gắp rau vào bát mắm. Lập cập quá, bà đánh rơi cả mắm ra ngoài bát. Bà phó lại cau mặt, gắt:*

*- Sẻ riêng cho bà ấy một bát mắm, để ra cạnh mâm cho bà ấy!*

*Một cô vội làm ngay. Từ đấy, bà lão dễ xoay xở hơn một chút. Nhưng bà mới ăn chưa hết hai lượt cơm thì bà phó đã quăng bát đũa xuống đất. Chỉ một thoáng sau, mọi nguời khác cũng thôi. Họ thôi gần đều một lượt. In như bà mẹ ra hiệu cho họ vậy. Thật ra thì lệ mỗi người chỉ được ăn có ba vực cơm thôi. Mà phải ăn nhanh để còn làm. Nhưng bà lão nhà nghèo, đã quen sống vô tổ chức, làm gì hiểu trong những nhà thừa thóc, thừa tiền, lại có sự hạn chế miệng ăn như vậy? Bà đoán rằng họ khảnh ăn. No dồn, đói góp. Người đói mãi, vớ được một bữa, tất bằng nào cũng chưa thấm tháp. Nhưng người no mãi, người ta có cần ăn nhiều lắm đâu. Vậy thì bà cứ ăn. Ăn đến kì no. Đã ăn rình thì ăn ít cũng là ăn. Đằng nào cũng mang tiếng rồi thì dại gì mà chịu đói? Bà ăn nữa thật. Cái đĩ ngượng quá, duỗi cổ ra, trợn mắt, nuốt vội mấy miếng cơm còn lại như một con gà con nuốt nhái. Rồi nó buông bát đũa. Bà bảo cháu:*

*- Ăn nữa đi, con ạ. Nồi còn cơm đấy. Đưa bát bà xới cho.*

*Nó chưa kịp trả lời thì bà phó đã mắng át đi:*

*- Mặc nó! Nó không ăn nữa! Bà ăn bằng nào cho đủ thì cứ ăn!*

*À! Bây giờ thì bà lão hiểu. Người ta đứng lên tất cả rồi. Chỉ còn mình bà lão ngồi ăn với bà phó Thụ ngồi lại để lườm với nguýt. Nhưng bà lão còn thấy đói. Còn cơm mà thôi ăn thì khí tiếc. Vả đã đi ăn chực thì còn danh giá gì mà làm khách. Bà cứ ăn như không biết gì. Đến khi bà đã tạm no, thì cơm vừa hết. Chỉ còn một ít bám dưới đáy và chung quanh nồi. Bà vẫn tiếc. Bà kéo cái nồi vào lòng, nhìn, và bảo con bé cháu:*

*- Còn có mấy hột để nó khô đi mất. Tao vét cho mày ăn nốt đi kẻo hoài, đĩ nhé?*

*- Khô mặc kệ nó! Bà có ăn được hết thì ăn đi, đừng bảo nó. Nó không ăn vào đâu được nữa. Ăn cho nó nứt bụng ra thì ăn làm gì?*

*Bà phó vội gắt gỏng bảo thế. Ừ, thì bà ăn nốt vậy! Bà cạo cái nồi sồn sột. Bà trộn mắm. Bà rấm nốt. Ái chà! Bây giờ thì bà no. Bà bỗng nhận ra rằng bà no quá. Bụng bà tưng tức. Bà nới thắt lưng ra một chút cho dễ thở. Bà tựa lưng vào vách để thở cho thoả thích. Mồ hôi bà toát ra đầm đìa. Bà nhọc lắm. Ruột gan bà xộn xạo. Bà muốn lăn kềnh ra nghỉ, nhưng sợ người ta cười, cố gượng. Ôi chao! Già yếu thì khổ thật. Đói cũng khổ mà no cũng khổ. Chưa ăn thì người rời rã. Ăn rồi thì có phần còn nhọc hơn chưa ăn. Ôi chao!…*

*Xế chiều hôm ấy, bà lão mới ra về được. Bà bảo: về muộn cho đỡ nắng. Thật ra thì bà tức bụng, không đi nổi. Mà bà uống nhiều nước quá. Uống bằng nào cũng không đã khát. Bà chỉ càng thêm tức bụng. Đêm hôm ấy, bà lăn lóc rất lâu không ngủ được. Bà vần cái bụng, bà quay vào lại quay ra. Bụng bà kêu ong óc như một cái lọ nước. Nó thẳng căng. Bà thở ì ạch. Vào khoảng nửa đêm, bà thấy hơi đau bụng. Cơn đau cứ rõ thêm, cứ tăng dần. Chỉ một lúc sau, bà đã thấy đau quắn quéo, đau cuống cuồng. Rồi bà thổ. Rồi bà tả. Ôi chao! Ăn thật thì không bõ mửa. Bà tối tăm mặt mũi. Đến khi bệnh tả dứt thì bà lại sinh chứng đi lị. Ruột bà đau quằn quặn. Ăn một tí gì cũng đau không chịu được. Luôn nửa tháng trời như vậy. Rồi bà chết. Bà phó Thụ, nghe tin ấy, bảo: “Bà chết no”…*

(Trích *“Tuyển tập Nam Cao”*, NXB Thời đại, 2010)

*\*Chú thích:*

1. *Nam Cao tên thật là Nguyễn Hữu Tri (1917 - 1951), quê ở Lý Nhân, Hà Nam:*

*- Là một trong những đại diện xuất sắc của trào lưu văn học hiện thực phê phán trước 1945, cũng là một trong những cây bút tiêu biểu nhất của chặng đường nền văn học mới sau 1945 và được xem là một trong những nhà văn tiêu biểu nhất của thế kỉ XX.*

*- Là một nhà văn chân chính có tấm lòng đôn hậu, chan chứa yêu thương, có đời sống tinh thần phong phú. Ông đạt được thành tựu xuất sắc khi viết về đề tài người trí thức tiểu tư sản nghèo và người nông dân cùng khổ. Các tác phẩm ông sáng tác đều chứa chan tinh thần nhân đạo.*

*- Là nhà văn có phong cách nghệ thuật độc đáo: Luôn hướng tới thế giới nội tâm của con người; có biệt tài trong việc phân tích và miêu tả tâm lí; viết về cái nhỏ nhặt hàng ngày mà đặt ra được những vấn đề có ý nghĩa xã hội to lớn, có tầm triết lí sâu sắc...*

*2. Truyện ngắn “Một bữa no” được sáng tác ở thời kì trước 1945…*

*---------------***Hết**-*---------------*

*Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm.*

PGD&ĐT TP THANH HOÁ

|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG THCS TRẦN MAI NINH**  *Biểu chấm gồm 03 trang* | **HƯỚNG DẪN VÀ BIỂU CHẤM**  **THI GIAO LƯU HỌC SINH GIỎI NGỮ VĂN 7**  **NĂM HỌC 2023 – 2024** |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Câu | **Yêu cầu cần đạt** | **Điểm** |
| **I. PHẦN ĐỌC – KHÁM PHÁ VĂN BẢN (10,0 điểm)** | | |
| 1 | B | 0,5 |
| 2 | C | 0,5 |
| 3 | A | 0,5 |
| 4 | D | 0,5 |
| 5 | D | 0,5 |
| 6 | C | 0,5 |
| 7 | A | 0,5 |
| 8 | D | 0,5 |
| 9 | Học sinh có thể có nhiều cách diễn đạt khác nhau để nêu được những ý sau:  – Lá vàng rồi lìa cành rụng xuống là một quy luật của tự nhiên, cũng giống như cuộc đời con người có sinh – có tử.  – Khi còn sống hãy thật trách nhiệm và sẵn sàng cống hiến trong khả năng của mình những điều tốt đẹp nhất cho đời.  *(HS có thể nêu ý khác mà hợp lí, giám khảo vẫn cho điểm)* | **2,0**  1,0  1,0 |
| 10 | \* Về hình thức: Đảm bảo yêu cầu thể thức của một đoạn văn; dung lượng đúng yêu cầu của đề bài; viết đúng ngữ pháp, chính tả.  \* Về nội dung: Học sinh có thể trình bày suy nghĩ về ý nghĩa của lối sống có trách nhiệm ở nhiều góc độ khác nhau. Học sinh có thể triển khai theo hướng sau:  - Giải thích: Sống có trách nhiệm là làm tròn nghĩa vụ bổn phận đối với xã hội, gia đình, bản thân... dám chịu trách nhiệm trước những hành động của mình. Sống có trách nhiệm là một chuẩn mực đánh giá nhân cách, sự trưởng thành của con người. Đây là một nét sống đẹp, là phẩm chất cần có…  - Ý nghĩa của lối sống có trách nhiệm:  + Giúp chúng ta luôn hoàn thành tốt công việc và nhiệm vụ được giao.  + Có được lòng tin của mọi người, được mọi người xung quanh yêu quý, kính trọng và giúp đỡ…  + Giúp chúng ta nâng cao được giá trị bản thân, ngày càng hoàn thiện mình hơn.  + Nếu sống có trách nhiệm, chúng ta sẽ trưởng thành hơn và sẽ thành công trong cuộc sống.  *(Học sinh lấy ví dụ minh họa phù hợp để đoạn văn có sức thuyết phục cao.)*  - Tuy nhiên hiện nay vẫn tồn tại hiện tượng sống vô trách nhiệm không chỉ với gia đình, xã hội mà còn với cả chính bản thân mình. Những đội tượng ấy cần bị lên án, phê phán, chấn chỉnh, bài trừ.  - Là HS còn ngồi trên ghế Nhà trường, cần cố gắng rèn luyện lối sống có trách nhiệm để khẳng định bản thân và sau này có những đóng góp nhất định cho cộng đồng, xã hội.  *(Bài làm có sự sáng tạo, cần khuyến khích)* | **0,5**  **3,5đ**  *0,5*  *2,5*  *0,25*  *0,25* |
| **II. PHẦN VIẾT (10,0 điểm)** | | |
|  | *\* Đảm bảo thể thức, dung lượng yêu cầu của một bài văn nghị luận văn học. Đảm bảo chuẩn chính tả, dùng từ, ngữ pháp, ngữ nghĩa Tiếng Việt.* | 0,5 |
|  | *\* Xác định đúng vấn đề cần nghị luận.* | 0,5 |
|  | *\* Triển khai hợp lý nội dung bài văn. Có thể viết bài văn theo hướng sau:* |  |
|  | **1. Giới thiệu khái quát tác giả, tác phẩm:**  - Nam Cao là một trong những nhà văn xuất sắc của nền văn học Việt Nam. Ông thường viết về viết về đề tài người trí thức tiểu tư sản nghèo và người nông dân cùng khổ với phong cách nghệ thuật độc đáo…  - Truyện ngắn “Một bữa no” viết về đề tài người nông dân, được sáng tác ở thời kì trước 1945… | 1,0 |
|  | **2. Phân tích đặc điểm nhân vật bà lão:**  a. Đặc điểm về cảnh ngộ, số phận: Bà lão là một người phụ nữ nghèo khổ, già nua, bất hạnh:  - Chồng mất sớm, một mình vất vả nuôi con; Con trai mất, con dâu cũng bỏ đi; Già cả rồi vẫn phải nuôi cháu gái mồ côi; Vì đói khổ, bà đành dứt tình bán đứa cháu tội nghiệp, những mong nó không phải chết đói…  - Đói nghèo, bệnh tật, sức yếu, bà phải đi ở đợ với cái giá rất rẻ mạt mà cũng không ai thuê, nên đành phải ra chợ xin ăn với tấm thân mệt mỏi…  b. Đặc điểm tính cách, phẩm chất: Vì miếng ăn, bà đã đánh mất cả nhân phẩm, đánh rơi cả lòng tự trọng của mình khi đến nhà bà phó Thụ *“ăn rình”*:  - Mục đích đến nhà bà phó là để kiếm miếng ăn, nên bà cố ở lì cho đến khi người ta dọn bữa.  - Bà ăn lấy được, ăn như chưa bao giờ được ăn, không còn biết đến ai, không còn tự trọng hay danh dự, phẩm giá nữa:  + Hành động: Không cần ai bảo, bà sà xuống ăn một cách vội vàng, tay chân chậm chạp, rờ rẫn làm *“đổ cả mắm ra ngoài”*… Bà ăn hai lượt rồi mà vẫn còn *“ăn nữa”, “ăn nốt”,* rồi *“cạo nồi sồn sột”, “bà trộn mắm, bà rấm nốt”,* đến *“no quá”*, bà *“nới thắt lưng”* và *“ngồi tựa”* cho dễ thở…  + Lời nói: Bà câu kéo, nài bảo cái đĩ ăn: *“Ăn nữa đi, con ạ. Nồi còn cơm đấy. Đưa bát bà xới cho…Còn có mấy hột để nó khô đi mất. Tao vét cho mày ăn nốt đi kẻo hoài, đĩ nhé.”.* Bà mặc kệ những lời nói và ánh nhìn khinh miệt của mụ chủ nhà. Bà bảo cháu nhưng rồi bà lại cố ăn. Bà tiếc y như đó là cơm của nhà bà vậy.  + Suy nghĩ, nội tâm: Bà nghĩ đằng nào chả mang tiếng là đi *“ăn rình”. “Đằng nào cũng mang tiếng rồi thì dại gì mà chịu đói?”, “đã đi ăn chực thì còn danh giá gì mà làm khách”* . Đến khi bà nhận ra đã quá no, muốn nằm nghỉ nhưng vẫn sợ người ta cười và ra về với cảm giác *“đói cũng khổ mà no cũng khổ”*…  c. Cái chết của bà lão:  - Vì quá no, nửa tháng sau, bà chết trong vật vã bởi căn bệnh tả và đi lị.  - Bà chết no, nhưng đáng thương và đáng xấu hổ  -> đó là cái chết đau đớn, tức tưởi trong nỗi cô đơn tận cùng. Cái chết đó để lại nhiều suy nghĩ trong lòng độc giả… | **6,0đ**  *2,0*  *3,0*  *1,0* |
|  | **3. Nhận xét về nghệ thuật xây dựng nhân vật:**  - Nhà văn đã đặt nhân vật của mình vào một tình huống thật éo le, phải đến xin ăn nhà chủ cái đĩ – đứa cháu nội, để từ đó cho ta thấy rõ hơn hoàn cảnh, số phận và sự đánh mất danh dự, phẩm giá của một con người khi lâm vào tình cảnh khốn cùng.  - Lời văn (có đoạn) vừa là lời tác giả vừa là lời nhân vật tạo ra giọng điệu rất riêng…  - Ngôn ngữ giản dị, gần gũi với lời ăn tiếng nói của người lao động.  - Khai thác lời nói, hành động đặc biệt là những suy nghĩ, nội tâm nhân vật một cách tài tình…  - Viết về những chi tiết nhỏ nhặt trong đời sống (miếng ăn) nhưng Nam Cao lại đặt ra những vấn đề có ý nghĩa xã hội lớn lao... | **1,0** |
|  | 1. **Đánh giá ý nghĩa của hình tượng nhân vật:** Qua nhân vật bà lão trong “Một bữa no”, Nam Cao muốn:   - Thể hiện sự cảm thông đối với số phận những người nông dân bé nhỏ, tội nghiệp bị xã hội đồng tiền chà đạp, khiến họ đánh mất lòng tự trọng, đánh mất cả nhân phẩm của mình.  - Lên án, tố cáo xã hội thực dân nửa phong kiến và giai cấp thông trị trước 1945 đã chà đạp lên nhân cách con người.  - Cảnh tỉnh những ai cố “ăn tộ vào” vì “người ta đói đến đâu cũng không thể chết, nhưng no một bữa là đủ chết”. Đó là bài học về nhân cách con người.  *=>“Một bữa no”* là truyện ngắn có giá trị nhân đạo sâu sắc | **1.0** |
|  | *\* Những bài viết có sáng tạo, với cách diễn đạt độc đáo, có suy nghĩ riêng về vấn đề nghị luận GK có thể tùy ý cho điểm để khuyến khích.* |  |

**Lưu ý:**

1. Do đặc trưng của môn Ngữ văn nên bài làm của thi sinh cần được đánh giá linh hoạt.

2. Chỉ cho điểm tối đa theo thang điểm với những bài viết đáp ứng đầy đủ những yêu cầu đã nêu ở mỗi câu, đồng thời phải chặt chẽ, diễn đạt lưu loát, có cảm xúc.

3. Khuyến khích những bài viết sáng tạo, có kiến giải riêng nhưng phải thuyết phục.

4. Không cho điểm cao đối với những bài chỉ nêu chung chung, sáo rỗng.

**C:\Users\HP\AppData\Local\Temp\ksohtml12536\wps2.png**